

TOÀ ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN KIẾN XƯƠNG
TỈNH THÁI BÌNH

CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Bản án số: 38/2023/HS-ST

Ngày 25 - 8 - 2023

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN KIẾN XƯƠNG, TỈNH THÁI BÌNH

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Minh Huệ

Các Hội thẩm nhân dân: 1. Bà Đoàn Thị Duyên

2. Bà Bùi Thị Ngoan

- Thư ký phiên tòa: Bà Phạm Thị Thu Trang- thư ký Tòa án nhân dân huyện Kiến Xương.

- Đại diện Viện Kiểm sát nhân dân huyện Kiến Xương, tỉnh Thái Bình tham gia phiên tòa: Bà Lê Thị Thủy - Kiểm sát viên

Trong ngày 25/8/2023 tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Kiến Xương, tỉnh Thái Bình xét xử sơ thẩm vụ án hình sự thụ lý số: 37/2023/ TLST- HS, ngày 21 tháng 7 năm 2023 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 38/2023/QĐXXST - HS ngày 14 tháng 8 năm 2023, đối với:

1. Bị cáo: **Phạm Minh T**, sinh năm 1998 tại xã T, huyện X, tỉnh Thái Bình.

Nơi cư trú: thôn P, xã T, huyện X, tỉnh Thái Bình; nghề nghiệp: Lao động tự do; trình độ văn hoá: 8/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: không, Quốc tịch: Việt Nam; Con ông Phạm Văn T và bà Phạm Thị M.

Tiền án, tiền sự: không.

Nhân thân: Quyết định xử phạt vi phạm hành chính số 18/QĐ-XPVPHC ngày 06/02/2018 của Công an huyện Kiến Xương, xử phạt Phạm Minh T 3.000.000 đồng về hành vi cố ý gây thương tích, “ đã được xóa”.

Bị cáo bỏ trốn bị truy nã, ngày 17/5/2023 ra đầu thú, bị tạm giữ từ ngày 17/5/2023 đến ngày 20/5/2023 chuyển tạm giam. Hện đang bị tạm giam tại Nhà tạm giữ công an huyện Kiến Xương, bị cáo được trích xuất “ có mặt”.

2. Bị hại: Anh Vũ Văn T, sinh năm 1993

Địa chỉ: thôn P, xã T, huyện X tỉnh Thái Bình, “ có đơn xin xét xử vắng mặt”.

3. Người làm chứng:

- Chị Nguyễn Thị H, sinh năm 1980

- Anh Bùi Công H, sinh năm 1976

Đều ở địa chỉ: thôn H, xã V, huyện T, tỉnh Thái Bình.

- Anh Phạm Thế H, sinh năm 1992

- Ông Phạm Quang D, sinh năm 1957

- Ông Phạm Văn T, sinh năm 1962

Đều ở địa chỉ: thôn P, xã T, huyện X, tỉnh Thái Bình.

(anh H, chị H, anh H đều vắng mặt; ông D, ông T có mặt)

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 18 giờ ngày 23/01/2023 anh Vũ Văn T, ông Phạm Quang D, anh Phạm Thế H, anh Đinh Ngọc Phương và anh Bùi Công H đến nhà Phạm Minh T ăn cơm. Khoảng 20 giờ cùng ngày ông Dậu và ông Phạm Văn T (là bố bị cáo) ăn xong lên bàn ngồi uống nước, anh Phương về trước còn bị cáo, anh Tuấn, anh Hùng và anh Huân tiếp tục ngồi uống rượu. Ông Dậu (là bác ruột của anh Tuấn và bị cáo) rủ anh Tuấn đánh bài, anh Tuấn không đồng ý, hai bên có lời lẽ xúc phạm nhau. Thấy anh Tuấn có thái độ không đúng mực với ông Dậu, T can ngăn và nói “ mày không được hỗn láo với bậc cha chú” thì anh Tuấn chửi T, T đuổi ông Dậu và anh Tuấn về. Anh Tuấn ra sân tiếp tục chửi ông Dậu và T, T nói “ Mày đi ra cổng nói chuyện với tao”. Khi cả hai ra cổng, bị cáo nói “ sao mày lại láo với ông Dậu”, anh Tuấn chửi T, T lấy ở trên trụ cổng thanh kiếm dài 77 cm có cán bằng gỗ dài 24cm, lưỡi kiếm bằng kim loại dài 53 cm đầu kiếm vát nhọn, bản rộng 04cm để trong bao gỗ cầm ở tay trái đứng đối diện với anh Tuấn, hai bên tiếp tục chửi nhau. Sau đó T dùng tay phải rút thanh kiếm ra khỏi vỏ bao, giơ kiếm lên chém một cái từ phải qua trái, anh Tuấn giơ tay trái lên đỡ thì trúng vào mu bàn tay. Bị chém anh Tuấn chạy vào trong sân, mọi người ra can ngăn, T không đánh anh Tuấn nữa. Anh Tuấn được đưa đi điều trị tại Bệnh viện đa khoa tỉnh Thái Bình từ ngày 23/01/2023 đến ngày 29/01/2023 xuất viện.

Bản kết luận giám định số 119/KLTTCT-TTPY ngày 05/4/2023 của Trung

tâm pháp y - Sở y tế Thái Bình đối với thương tích của anh Vũ Văn T ghi: thương tích do vật sắc tác động làm rách da, tổ chức dưới da bàn tay trái, gãy chỏm xương bàn hai, đứt gân đuôi ngón II đã được xử trí: Mổ KHX, khâu nối gân, xử trí khâu phục hồi vết thương, kháng sinh, giảm đau, chăm sóc vết thương, PHCN. Hiện tại ngón II bàn tay trái còn sưng nề, hạn chế vận động. Tỷ lệ phần trăm tổn thương cơ thể do thương tích gây nên tại thời điểm giám định là 13%.

Ngày 22/8/2023 anh Tuấn gửi đơn đề nghị Tòa án xét xử vắng mặt, trong đơn có nội dung do là anh em trong gia đình, mâu thuẫn nhỏ, bản thân anh cũng có lời lẽ không đúng nên đề nghị Tòa án giảm nhẹ trách nhiệm hình sự cho bị cáo. Về trách nhiệm dân sự giữa anh và bị cáo đã thỏa thuận bồi thường xong số tiền 21.000.000 đồng, anh không yêu cầu giải quyết gì thêm.

Bản Cáo trạng số: 37/ CT-VKSKX ngày 20/7/2023 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Kiến Xương truy tố Phạm Minh T về tội “Cố ý gây thương tích” theo quy định tại điểm đ khoản 2 Điều 134 Bộ luật Hình sự (thuộc trường hợp quy định tại điểm a khoản 1 Điều 134 Bộ luật Hình sự).

Tại phiên tòa, đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Kiến Xương, đề nghị Hội đồng xét xử: tuyên bố bị cáo Phạm Minh T phạm tội “ Cố ý gây thương tích” theo quy định tại điểm đ khoản 2 Điều 134 Bộ luật Hình sự (thuộc trường hợp quy định tại điểm a khoản 1 Điều 134 Bộ luật Hình sự).

Về hình phạt: -Áp dụng điểm đ khoản 2 Điều 134, điểm b, s khoản 1 và khoản 2 Điều 51, Điều 38, Điều 50 BLHS: xử phạt bị cáo từ 02 năm 03 tháng đến 02 năm 06 tháng tù.

Về trách nhiệm dân sự: bị cáo và bị hại đã thỏa thuận bồi thường xong số tiền 21.000.000 đồng, không yêu cầu bồi thường gì thêm nên không đặt ra giải quyết.

Về xử lý vật chứng: áp dụng Điều 47 BLHS, Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự tịch thu của bị cáo 01 thanh kiếm và 01 vỏ bao kiếm bằng gỗ để tiêu hủy.

Tại phiên tòa bị cáo khai nhận do bức xúc việc anh Tuấn có lời lẽ xúc phạm ông Dậu, khi bị cáo can ngăn lại chửi bị cáo nên đã dùng kiếm chém vào tay trái anh Tuấn. Trong lời nói sau cùng bị cáo xin HĐXX xem xét giảm nhẹ hình phạt để có cơ hội sớm trở về với gia đình và xã hội.

NHẬN ĐỊNH CỦA HỘI ĐỒNG XÉT XỬ:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an huyện Kiến Xương, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân huyện Kiến Xương, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo, bị hại không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, Quyết định của Cơ quan T hành tố tụng, người T hành tố tụng. Do đó các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan T hành tố tụng, người T hành tố tụng là hợp pháp.

[2] Lời khai nhận tội của bị cáo tại phiên tòa phù hợp với lời khai trong quá trình điều tra. Ngoài ra hành vi phạm tội của bị cáo được chứng minh bằng các chứng cứ sau: lời khai của bị hại anh Vũ Văn T, Bản kết luận giám định số 119/KLTTCT-TTPY ngày 05/4/2023 của Trung tâm pháp y - Sở y tế Thái Bình, lời khai của những người làm chứng.

[3] Từ những căn cứ nêu trên có đủ cơ sở kết luận: khoảng 20 giờ 30 phút ngày 23/01/2023 tại khu vực trước cổng nhà ông Phạm Văn T thuộc thôn Tiền Phong, xã Tây Sơn, huyện Kiến Xương, Phạm Minh T đã dùng kiếm là hung khí nguy hiểm chém vào mu bàn tay trái anh Tuấn. Tỷ lệ tổn thương cơ thể do thương tích gây nên đối với anh Tuấn tại thời điểm giám định là 13%. Hành vi của bị cáo đã phạm vào tội “Cố ý gây thương tích”, tội phạm và hình phạt được quy định tại điểm đ khoản 2 Điều 134 Bộ luật hình sự (thuộc trường hợp quy định tại điểm a khoản 1 Điều 134 Bộ luật Hình sự).

Điều 134. Tội cố ý gây thương tích hoặc gây tổn hại cho sức khỏe của người khác.

“1. Người nào cố ý gây thương tích hoặc gây tổn hại cho sức khỏe của người khác mà tỷ lệ tổn thương cơ thể từ 11% đến 30% hoặc dưới 11% nhưng thuộc một trong các trường hợp sau đây, thì bị phạt cải tạo không giam giữ đến 03 năm hoặc phạt tù từ 06 tháng đến 03 năm:

a, Dùng vũ khí, vật liệu nổ, hung khí nguy hiểm hoặc thủ đoạn có khả năng gây nguy hại cho nhiều người.

.....

i, Có tính chất côn đồ

2. Phạm tội thuộc một trong các trường hợp sau đây, thì bị phạt tù từ 02 năm đến 06 năm:

.....
đ, Gây thương tích hoặc gây tổn hại cho sức khỏe của người khác mà tỷ lệ tổn thương cơ thể từ 11% đến 30% nhưng thuộc một trong các trường hợp quy định tại các điểm từ điểm a đến điểm k khoản 1 Điều này.

[4] Xét tính chất mức độ nguy hiểm của hành vi: năm 2018 bị cáo bị công an huyện Kiến Xương xử phạt vi phạm hành chính về hành vi cố ý gây thương tích, giữa bị cáo và bị hại có quan hệ thân thích, chỉ vì xích mích nhỏ trong sinh hoạt do không biết kìm chế bản thân, muốn giải quyết mâu thuẫn bằng bạo lực nên bị cáo đã dùng kiếm chém bị hại. Hành vi này không chỉ gây đau đớn về thể chất, ảnh hưởng đến tinh thần của anh Tuấn, mà còn làm mất an ninh trật tự tại địa phương. Vì vậy cần cách ly bị cáo ra khỏi xã hội một thời gian nhất định mới đủ tác dụng cải tạo, giáo dục đối với bị cáo và phòng ngừa tội phạm chung.

[5] Bị cáo không bị áp dụng tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự nào quy định tại Điều 52 Bộ luật Hình sự; được hưởng bốn tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự là thành khẩn khai báo, người phạm tội tự nguyện sửa chữa, bồi thường thiệt hại, người phạm tội đầu thú và bị hại đề nghị giảm nhẹ trách nhiệm hình sự cho bị cáo quy định tại điểm b, s khoản 1 và khoản 2 Điều 51 Bộ luật Hình sự. Do vậy cần xem xét giảm cho bị cáo một phần hình phạt là đúng với quy định của pháp luật.

[6] Về trách nhiệm dân sự: bị hại và bị cáo đã thỏa thuận bồi thường xong số tiền 21.000.000 đồng, không ai yêu cầu gì thêm nên HĐXX không xem xét.

[7] Về xử lý vật chứng: Áp dụng Điều 47 Bộ luật Hình sự, Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự: tịch thu của bị cáo 01 thanh kiếm dài 77 cm, cán bằng gỗ dài 24cm, lưỡi kiếm bằng kim loại dài 53 cm đầu kiếm vát nhọn, bản rộng 04 cm và 01 vỏ bao kiếm bằng gỗ dài 67 cm, bản rộng 06 cm, trên vỏ bao kiếm có 03 vị trí được bọc kim loại màu vàng để tiêu hủy.

[8] Về án phí: Bị cáo phải chịu 200.000 đồng án phí hình sự sơ thẩm.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ vào điểm đ khoản 2 Điều 134, điểm b, s khoản 1 và khoản 2 Điều 51, Điều 38, Điều 47 Bộ luật Hình sự; các điều 106, 135, 136 Bộ luật Tố tụng hình sự; điểm a khoản 1 Điều 23 Nghị Quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án;

1. Tuyên bố: Bị cáo Phạm Minh T phạm tội “ Cố ý gây thương tích” theo điểm đ khoản 2 Điều 134 Bộ luật Hình sự (thuộc trường hợp quy định tại điểm a khoản 1 Điều 134 Bộ luật Hình sự).

2. Xử phạt bị cáo Phạm Minh T 02 (hai) năm 03 (ba) tháng tù. Thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày tạm giữ 17/5/2023.

3. Về xử lý vật chứng: tịch thu của bị cáo 01 thanh kiếm dài 77 cm, cán bằng gỗ dài 24cm, lưỡi kiếm bằng kim loại dài 53 cm đầu kiếm vát nhọn, bản rộng 04cm và 01 vỏ bao kiếm bằng gỗ, dài 67 cm, bản rộng 06 cm, trên vỏ bao kiếm có 03 vị trí được bọc kim loại màu vàng để tiêu hủy, (theo biên bản giao nhận vật chứng, tài sản kê biên giữa Công an huyện Kiến Xương và Chi cục thi hành án dân sự huyện Kiến Xương ngày 21/7/2023).

4. Về án phí: bị cáo Phạm Minh T phải chịu 200.000 (hai trăm nghìn) đồng án phí hình sự sơ thẩm.

5. Về quyền kháng cáo: Bị cáo có quyền kháng cáo trong thời hạn 15 ngày, kể từ ngày tuyên án 25/8/2023.

Bị hại vắng mặt tại phiên tòa có quyền kháng cáo trong thời hạn 15 ngày, kể từ ngày nhận được bản án hoặc ngày bản án được niêm yết theo quy định của pháp luật.

Nơi nhận:

- VKSND huyện Kiến Xương;
- VKSND tỉnh Thái Bình;
- Bị cáo;
- Bị hại;
- Chi cục THADS huyện Kiến Xương;
- Công an huyện Kiến Xương ;
- Sở Tư pháp tỉnh Thái Bình;
- Lưu hồ sơ.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa

(Đã ký)

Nguyễn Thị Minh Huệ